TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 154/2021/QĐST-HNGĐ	*Tân Yên, ngày 28 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 256/2021/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2021 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Đỗ Thu Th, sinh năm 2001;

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1997;

Đều cư trú: Thôn Ch, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ khoản 4 Điều 147; khoản 1, 2 Điều 212; Điều 213 của BLTTDS;

Căn cứ Điều 55; 81; 82; 83; 107; 110; 116 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đỗ Thu Th và anh Nguyễn Văn B;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Đỗ Thu Th và anh Nguyễn Văn B có 01 con là Nguyễn Thùy L, sinh ngày 15/10/2019. Giao anh Nguyễn Văn B trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Thùy L, sinh ngày 15/10/2019.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đỗ Thu Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng là 3.000.000đ (Ba triệu đồng), kể từ tháng 01 năm 2022 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, chị Đỗ Thu Th được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở chị Thủy thực hiện quyền này.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Về tài sản, nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Đỗ Thu Th và anh Nguyễn Văn B đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đỗ Thu Th phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị Thủy tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: AA/2021/0011408 ngày 13/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Bắc Giang. Chị Đỗ Thu Th đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- CCTHADS huyện Tân Yên;
- UBND xã Liên Sơn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Vi Thị Hương Giang